

Bản án số: 51/2024/DS-ST
Ngày: 27/3/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

**N DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN N DÂN QUẬN S – THÀNH PHỐ H

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm N dân:

1/ Bà Phan Thị Mai Khanh

2/ Bà Phạm Thị Kim Hoàng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân QUẬN S tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/3/2024, tại trụ sở Tòa án N dân QUẬN S xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 215/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc: “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam);

Địa chỉ: 91 đường P, Phường B, Quận M, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Phạm Thành N, sinh năm 2000 (giấy ủy quyền ngày 11/3/2024) (có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà Hồ Thị Mỹ H, sinh năm 1969 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: số XX đường A, Phường M, QUẬN S, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, phía nguyên đơn do ông Nguyễn Phạm Thành N – đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) trình bày: Ngày 09/4/2022 Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) ký hợp đồng tín dụng số 3051927 về việc cấp tín dụng cho bà Hồ Thị Mỹ H với khoản vay trị giá 25.690.600 đồng, thời hạn vay là 36 tháng, mỗi tháng bà H có nghĩa vụ trả góp với số tiền 1.795.702 đồng. Tuy nhiên sau khi giải ngân

từ ngày 03/5/2022 đến ngày 13/9/2022 bà H chỉ thanh toán được 7 lần với số tiền 4.274.000 đồng (bao gồm số tiền lãi đã trả : 4.213.258 đồng, phí thu hộ là 60.000 đồng, số lãi chậm trả : 742 đồng). Công ty đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà H không có thiện chí trả nợ. Tính đến ngày 27/3/2024 bà H còn nợ của Công ty số tiền nợ gốc là: 25.690.600 đồng, tiền lãi trong hạn: 15.096.345 đồng, tiền lãi trên nợ gốc bị quá hạn: 1.297.053 đồng, tiền lãi chậm trả: 1.198.700 đồng. Tổng cộng: 43.282.698 đồng.

Nay Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) yêu cầu bà H phải thanh toán số tiền 43.282.698 đồng tạm tính đến ngày 27/3/2024 ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bà H còn phải thanh toán tiền lãi, phí phát sinh kể từ ngày 28/3/2024 cho đến khi thi hành xong bản án có hiệu lực pháp luật.

- **Bị đơn:** bà Hồ Thị Mỹ H trình bày tại bản khai ngày 19/12/2023 và tại phiên hòa giải xác nhận ngày 09/4/2022 bà có ký HĐTD vay tiền của Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) với số tiền 25.690.600 đồng, thời hạn vay là 36 tháng, mỗi tháng bà H có nghĩa vụ trả góp với số tiền 1.795.702 đồng. Thời gian qua do gặp khó khăn nên bà mới chỉ trả được cho Công ty số tiền 4.274.000 đồng. Nay do bà quá khó khăn nên bà H đề nghị Công ty cho bà trả góp dần mỗi tháng số tiền nợ trên, cụ thể mỗi tháng bà H sẽ trả góp 1.000.000 đồng trừ dần số nợ gốc, bắt đầu trả từ ngày 28/1/2024 cho đến khi trả hết số nợ trên.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn bà Hồ Thị Mỹ H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát N dân QUẬN S phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật. Qua kiểm sát vụ án tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và kết luận của đại diện Viện kiểm sát N dân QUẬN S về việc chấp hành pháp luật tố tụng và nội dung của vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1]-Thẩm quyền loại việc:

Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) khởi kiện bà Hồ Thị Mỹ H yêu cầu thanh toán tiền vay. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc tranh chấp dân sự: “Hợp đồng dân sự vay tài sản”.

[2]-Thẩm quyền lãnh thổ:

Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) có đơn khởi kiện bà Hồ Thị Mỹ H có hộ khẩu thường trú tại số XX đường A, Phường M, QUẬN S, Thành phố H. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nhân dân QUẬN S.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Phạm Thành N và bị đơn bà Hồ Thị Mỹ H có xin xét xử vắng mặt và được hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]-Thời hiệu khởi kiện vụ án:

Căn cứ vào thời điểm bà Hồ Thị Mỹ H ngừng thanh toán các khoản theo thỏa thuận cho Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) bắt đầu vào ngày 14/9/2022. Ngày 16/8/2023 Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) nộp đơn khởi kiện tại Tòa án N dân QUẬN S. Thời hiệu khởi kiện đối với hợp đồng dân sự được xác định là 03 năm kể từ ngày quyền và lợi ích bị xâm phạm theo quy định tại Điều 429, 688 Bộ luật dân sự 2015 nên việc khởi kiện vẫn còn trong thời hiệu khởi kiện.

Về nội dung:

[1]- Ngày 09/4/2022 Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) ký hợp đồng tín dụng số 3051927 về việc cấp tín dụng cho bà Hồ Thị Mỹ H với khoản vay trị giá 25.690.600 đồng, thời hạn vay là 36 tháng, mỗi tháng bà H có nghĩa vụ trả góp với số tiền 1.795.702 đồng. Tuy nhiên sau khi giải ngân từ ngày 03/5/2022 đến ngày 13/9/2022 bà H chỉ thanh toán được 7 lần với số tiền 4.274.000 đồng (bao gồm số tiền lãi đã trả : 4.213.258 đồng, phí thu hộ là 60.000 đồng, số lãi chậm trả : 742 đồng). Từ ngày 14/9/2022 đến nay bà H không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ, trong quá trình giải quyết bà H có hứa mỗi tháng sẽ trả 1.000.000 đồng, bắt đầu từ tháng 01/2024 nhưng đến nay bà H vẫn không trả. Nay Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) yêu cầu bà Hồ Thị Mỹ H phải thanh toán số tiền 43.282.698 đồng (nợ gốc là: 25.690.600 đồng, tiền lãi trong hạn: 15.096.345 đồng, tiền lãi trên nợ gốc bị quá hạn: 1.297.053 đồng, tiền lãi chậm trả: 1.198.700 đồng) tạm tính đến ngày 27/3/2024 ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bà H còn phải thanh toán tiền lãi, phí phát sinh kể từ ngày 28/3/2024 cho đến khi thi hành xong bản án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, hợp đồng tín dụng ngày 09/4/2022 được ký kết giữa Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) và bà Hồ Thị Mỹ H, có chữ ký xác nhận của hai bên trên cơ sở tự nguyện, không bị lừa dối hay cưỡng ép, nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, làm

phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên, phù hợp với quy định tại Điều 385 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

Thực hiện hợp đồng sau khi được giải ngân từ tháng 04/2022 đến tháng 8/2022 bà H đã thanh toán cho Công ty được 7 lần với số tiền 4.274.000 đồng, từ ngày 14/9/2022 bà H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Trong quá trình giải quyết bà H có đề nghị xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng từ ngày 28/01/2024 cho đến khi trả hết nợ nhưng đến nay bà H cũng không thực hiện. Vì vậy Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) yêu cầu bà Hồ Thị Mỹ H phải có trách nhiệm thanh toán các khoản còn nợ tạm tính đến ngày 27/3/2024 là 43.282.698 đồng (nợ gốc là: 25.690.600 đồng, tiền lãi trong hạn: 15.096.345 đồng, tiền lãi trên nợ gốc bị quá hạn: 1.297.053 đồng, tiền lãi chậm trả: 1.198.700 đồng) thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ và đúng quy định tại điều 463 và 466 Bộ luật dân sự năm 2015 nên cần được chấp nhận

[2]- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án N dân tối cao có nội dung: “Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật...”. Do đó yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bà Hồ Thị Mỹ H tiếp tục chịu lãi phát sinh sau khi xét xử là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Hồ Thị Mỹ H phải chịu 2.164.135 đồng án phí dân sự sơ thẩm .
- Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 870.347 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 184, điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 385, 429, 463, 466, 688 Bộ luật dân sự 2015;
- Áp dụng các Điều 90, 91, 95 và 98 Luật các tổ chức tín dụng;
- Áp dụng Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2014;
- Áp dụng Điều 48 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 Nghị Quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án N dân tối cao.

- Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1/ Buộc bà Hồ Thị Mỹ H phải thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) số tiền 43.282.698 (bốn mươi ba triệu hai trăm tám mươi hai ngàn sáu trăm chín mươi tám) đồng (nợ gốc là: 25.690.600 đồng, tiền lãi trong hạn: 15.096.345 đồng, tiền lãi trên nợ gốc bị quá hạn: 1.297.053 đồng, tiền lãi chậm trả: 1.198.700 đồng) kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 27/3/2024 bà Hồ Thị Mỹ H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Các đương sự thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Hồ Thị Mỹ H phải chịu 2.164.135 đồng án phí dân sự sơ thẩm

- Hoàn trả lại cho Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 870.347 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0038587 ngày 16/11/2023 (biên lai thu tạm ứng là Công ty TNHH MTV M Việt Nam) của Chi cục thi hành án dân sự QUẬN S.

3/ Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án N dân Thành phố H;
- Viện kiểm sát N dân QUẬN S;
- Chi Cục Thi hành án dân sự QUẬN S;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thu